



Trắc nghiệm Lịch sử 8: Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến về kinh tế, xã hội ở Việt Nam

Câu 1. Âm mưu thâm độc nhất của Pháp trong việc thành lập Liên bang Đông Dương là gì?

- A. Chia rẽ các dân tộc Đông Dương trong sự thống nhất giả tạo.
- B. Tăng cường ách áp bức, kìm kẹp làm giàu cho tư bản Pháp.
- C. Biến Đông Dương thành một tỉnh của Pháp, xoá tên Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia trên bản đồ thế giới.
- D. Từng bước xây dựng và hoàn thiện bộ máy hành chính.

Câu 2. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp tiến hành vào thời gian nào?

- A. Từ năm 1897 đến năm 1912
- B. Từ năm 1897 đến năm 1913
- C. Từ năm 1897 đến năm 1914
- D. Từ năm 1897 đến năm 1915

Câu 3. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất trong lĩnh vực nông nghiệp thực dân Pháp đã áp dụng chính sách gì?

- A. Cướp đoạt ruộng đất.
- B. Nhổ lúa trồng cây công nghiệp.
- C. Thu tô nặng.
- D. Lập đồn điền.

Câu 4. Trong công nghiệp, trước hết Pháp tập trung vào ngành gì?

- A. Sản xuất xi măng và gạch ngói.
- B. Khai thác than và kim loại.
- C. Chế biến gỗ và xay xát gạo.
- D. Khai thác điện, nước.

Câu 5. Tính đến năm 1902 thực dân Pháp đã chiếm bao nhiêu đất đai của nhân dân Bắc Kỳ?

- A. 180000 hécta.
- B. 181000 hécta.
- C. 182000 hécta.
- D. 183000 hécta.

Câu 6. Đến năm 1912, hệ thống đường sắt Việt Nam có tổng chiều dài bao nhiêu km?

- A. Có tổng chiều dài 2000 km
- B. Có tổng chiều dài 2059 km
- C. Có tổng chiều dài 2159 km
- D. Có tổng chiều dài 2150 km

Câu 7. Chính sách nào dưới đây thuộc về chính trị mà Pháp đã áp dụng ở Việt Nam ngay từ khi tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất?

- A. Chính sách “Chia để trị”.
- B. Chính sách “dùng người Pháp trị người Việt”,
- C. Chính sách “đồng hoá” dân tộc Việt Nam.
- D. Chính sách “khủng bố trắng” đối với dân tộc Việt Nam.



Câu 8. Trong quá trình khai thác trên lĩnh vực công nghiệp ở Việt Nam, thực dân Pháp chú trọng khai thác ngành nào?

- A. Ngành công nghiệp nặng.
- B. Ngành công nghiệp nhẹ.
- C. Ngành khai thác mỏ.
- D. Ngành luyện kim và cơ khí.

Câu 9. Chính sách nào dưới đây là Chính sách thâm độc nhất mà thực dân Pháp áp dụng trên lĩnh vực nông nghiệp trong quá trình khai thác thuộc địa ở Việt Nam?

- A. Đẩy mạnh việc cướp đoạt ruộng đất của nông dân Việt Nam.
- B. Lập các đồn điền để trồng các loại cây công nghiệp,
- C. Thu mua lương thực với giá rẻ mạt đối với nông dân.
- D. Tăng các loại thuế đối với sản xuất nông nghiệp.

Câu 10. Chính sách khai thác bóc lột của thực dân Pháp đã làm cho nền kinh tế Việt Nam như thế nào?

- A. Tài nguyên thiên nhiên bị bóc lột cùng kiệt.
- B. Nông nghiệp giảm chân tại chỗ.
- C. Công nghiệp phát triển nhỏ giọt, thiếu hẳn một nền công nghiệp nặng.
- D. Kinh tế Việt Nam cơ bản vẫn là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc

Câu 11. Hệ thống giáo dục phổ thông thời Pháp thuộc chia ra mấy bậc. Đó là những bậc nào?

- A. Hai bậc: Tiểu học và Trung học.
- B. Hai bậc: Ấu học và Tiểu học.
- C. Ba bậc: Ấu học, Tiểu học và Trung học.
- D. Ba bậc: Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

Câu 12. Mục đích của Pháp trong việc mở trường học để làm gì?

- A. Phát triển nền giáo dục Việt Nam.
- B. Khai minh nền văn hoá giáo dục Việt Nam.
- C. Do nhu cầu học tập của con em quan chức và để đào tạo người bản xứ phục vụ cho Pháp.
- D. Do nhu cầu học tập của nhân dân - ngày một cao

Câu 13. Ở bậc Tiểu học trong nền giáo dục Việt Nam thời thuộc Pháp học sinh học chữ gì?

- A. Chữ Hán, chữ Quốc ngữ, chữ Pháp là môn tự nguyện.
- B. Chữ Hán, chữ Pháp.



C. Chữ Hán, chữ Quốc ngữ, chữ Pháp là môn bắt buộc.

D. Chữ Quốc ngữ và chữ Pháp.

Câu 14. Giai cấp địa chủ phong kiến đã đầu hàng, làm tay sai cho thực dân Pháp, số lượng ngày càng đông thêm. Một bộ phận cấu kết với đế quốc để áp bức bóc lột nhân dân. Một số địa chủ vừa và nhỏ có tinh thần yêu nước. Đó là sự phân hoá của giai cấp địa chủ phong kiến Việt Nam trong thời kì nào?

A. Từ 1858 đến 1897.

B. Từ 1858 đến 1900.

C. Từ 1897 đến 1914.

D. Từ 1897 đến 1918.

Câu 15. Giai cấp, tầng lớp nào ở Việt Nam ngày càng gánh chịu nhiều thứ thuế và bị khổ cực trăm bề?

A. Giai cấp tư sản dân tộc.

B. Tầng lớp tiểu tư sản.

C. Giai cấp công nhân làm thuê.

D. Giai cấp nông dân.

Câu 16. Thành phần xuất thân của giai cấp công nhân Việt Nam chủ yếu từ:

A. Giai cấp tư sản bị thực dân Pháp đình chỉ hoạt động kinh doanh.

B. Giai cấp nông dân bị tước ruộng đất.

C. Tầng lớp tiểu tư sản bị thất nghiệp.

D. Giai cấp địa chủ nhỏ bị thực dân Pháp thu toàn bộ ruộng đất.

Câu 17. Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp đã tác động đến giai cấp nông dân Việt Nam như thế nào?

A. Nông dân bị phá sản, họ bị bán cùng hoá, không lối thoát

B. Nông dân bị tước đoạt ruộng đất, cơ cực trăm bề

C. Nông dân đều lâm vào hoàn cảnh nghèo khổ, không lối thoát

D. Nông dân bị bán cùng hoá, không lối thoát.

Câu 18. Từ chỗ là giai cấp ít nhiều giữ vai trò lãnh đạo cuộc đấu tranh dân tộc ở cuối thế kỉ XIX, giờ đây giai cấp địa chủ phong kiến đã thay đổi như thế nào?

A. Trở thành tay sai cho thực dân Pháp.

B. Trở thành tầng lớp thượng lưu ở nông thôn Việt Nam.

C. Trở thành tay sai của thực dân Pháp, ra sức bóc lột, áp bức nông dân.

D. Trở thành tầng lớp quý tộc mới ở nông thôn Việt Nam.

Câu 19. Đô thị Việt Nam ra đời và phát triển ngày càng nhiều vào khoảng thời gian nào?

A. Đầu thế kỉ XIX

B. Cuối thế kỉ XIX

C. Đầu thế kỉ XX

D. Cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX



Câu 20. Cùng với sự phát triển đô thị, các giai cấp tầng lớp mới đã xuất hiện đó là:

- A. Những người buôn bán, chủ doanh nghiệp.
- B. Tư sản, tiểu tư sản, công nhân.
- C. Những nhà thầu khoán, đại lý.
- D. Chủ xí nghiệp, chủ hãng buôn bán.

Câu 21. Trước Chiến tranh thế giới thứ nhất, số lượng công nhân Việt Nam có khoảng bao nhiêu người?

- A. Khoảng mười vạn người.
- B. Khoảng hai mươi vạn người.
- C. Khoảng năm vạn người.
- D. Khoảng mười lăm vạn người.

Câu 22. Mầm mống ra đời của tầng lớp tư sản dân tộc xuất phát từ đâu?

- A. Từ một số người đứng ra hoạt động công thương nghiệp.
- B. Từ một số người nông dân giàu có chuyển hướng kinh doanh,
- C. Từ một số tiểu tư sản có ít vốn chuyển hướng kinh doanh.
- D. Tất cả các thành phần trên.

Câu 23. Vì sao giai cấp công nhân Việt Nam sớm có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ?

- A. Vì họ bị địa chủ phong kiến bóc lột tàn bạo.
- B. Vì họ lương không đủ ăn.
- C. Vì họ bị thực dân phong kiến và tư sản bóc lột.
- D. Vì họ đòi cải thiện điều kiện việc làm và sinh hoạt.

Câu 24. Đầu thế kỉ XX, những sự kiện nào trên thế giới tác động đến xã hội Việt Nam?

- A. Cuộc Duy Tân của Thiên hoàng Minh trị ở Nhật. (1868).
- B. Học thuyết Tam Dân của Tôn Trung Sơn ở Trung Quốc (1905).
- C. Tư tưởng dân chủ tư sản ở châu Âu và cuộc Duy tân ở Nhật Bản.
- D. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác.

Câu 25. “Vậy bây giờ muốn tìm ngoại viện không gì bằng sang Nhật là hơn cả”. Đó là câu nói của ai?

- A. Phan Bội Châu.
- B. Nguyễn Hàm.
- C. Phan Châu Trinh.
- D. Nguyễn Trường Tộ.

Câu 26. Điểm mới của xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX?

- A. Cùng cố chế độ phong kiến Việt Nam, không lệ thuộc Pháp.

B. Đưa đất nước phát triển theo con đường TBCN.

C. Học tập Nhật Bản, đẩy mạnh cuộc vận động yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

D. Yêu cầu nhà vua thực hiện cải cách duy tân đất nước.

Câu 27. Tại sao các nhà yêu nước lúc bấy giờ lại muốn noi theo con đường cứu nước của Nhật Bản?

A. Tư tưởng cứu nước phong kiến của Việt Nam đã lỗi thời.

B. Nhật Bản là nước châu Á “đồng văn, đồng chủng”.

C. Nhật Bản đã tiến hành cải cách đất nước phát triển phồn thịnh.

D. Câu A và B đúng.

Câu 28. Những năm cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, những thông tin về tình hình thế giới mà trước hết là các nước nào đã xâm nhập vào Việt Nam?

A. Các nước ở khu vực Đông Nam Á.

B. Các nước như Nhật Bản và Trung Quốc.

C. Các nước như Anh, Pháp.

D. Các nước ở châu Á như Ấn Độ và Trung Quốc.

ĐÁP ÁN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	11	C	21	C
2	C	12	C	22	A
3	A	13	A	23	D
4	B	14	D	24	C
5	C	15	D	25	B
6	B	16	B	26	C
7	A	17	A	27	D
8	C	18	C	28	A
9	A	19	D		
10	D	20	B		